TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ G** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **07**/2021/ HS-ST
Ngày 23 tháng 02 năm 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G - TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Kh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Nh
2. Bà Cao Thị Mỹ Ph

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc H – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, tỉnh B tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Gi – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hữu Trường D**, sinh năm 1991 tại B; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khóm 5, Phường 1, thị xã G, tỉnh B; Nghề nghiệp: làm thuê; Dân tộc: Khmer; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hữu D (đã chết) và bà Danh Thị A, sinh năm 1964; Tiền án, tiền sự: không; Có vợ tên Lâm Thị Thu H, sinh năm 1996 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2015; Bị khởi tố bị can ngày 31/8/2020 và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 50 phút ngày 03/7/2020, lực lượng Công an thị xã G tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện tại phòng 104 của quán karaoke 999 thuộc Khóm 2, Phường 1, thị xã G, tỉnh B do ông Từ Văn Toản làm chủ có các đối tượng Hữu

Trường D, Trịnh Thị Mộng Cầm, Trần Huỳnh My, Nguyễn Thị Anh Thư, Trần Quốc Minh có biểu hiện sử dụng ma túy.

Lực lượng Công an kiểm tra thu giữ trên bàn 01 cái phễu thủy tinh bị vỡ một đầu, 01 cái đĩa bằng sứ màu trắng, 01 tờ giấy bạc tiền Việt Nam mệnh giá 500 đồng và 01 gói nilon màu trắng được nẹp miệng một đầu, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng dạng rắn, ghi là chất ma túy gần vị trí của Hữu Trường D đang ngồi, đồng thời yêu cầu các đối tượng nêu trên đến trụ sở Công an thị xã G làm rõ vụ việc.

Qua điều tra, Hữu Trường D thừa nhận: 01 gói nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng dạng rắn mà Công an thu giữ là chất ma túy do một người tên Chắc Linh (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) cho và Hữu Trường D đang cất giấu trong người, chuẩn bị mang ra sử dụng thì lực lượng Công an vào kiểm tra, D đã ném xuống nền gạch gần vị trí D đang ngồi.

Tại kết luận giám định số 70/KLGĐ-PC09, ngày 14/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh B kết luận về đối tượng giám định: 01 gói nilon màu trắng được nẹp miệng một đầu, có viền màu đỏ, kích thước 2,5cm x 03cm, bên trong gói nilon có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng dạng rắn (kí hiệu M) là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,15411 gam.

Về vật chứng của vụ án: số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,13240 gam Methamphetamine hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G đang quản lý theo quy định của pháp luật. Đối với 01 cái phễu thủy tinh bị vỡ một đầu, 01 cái đĩa bằng sứ màu trắng, 01 tờ giấy bạc tiền Việt Nam mệnh giá 500 đồng cơ quan điều tra đã chuyển xử phạt vi phạm hành chính.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSGR ngày 17/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã G truy tố bị cáo Hữu Trường D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hữu Trường D từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là 0,13240 gam Methamphetamine.

+ Về án phí: buộc bị cáo Hữu Trường D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Hữu Trường D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong ngày 03/7/2020, bị cáo Hữu Trường D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên người để sử dụng, bị bắt quả tang tại tại Khóm 2, Phường 1, thị xã G, tỉnh B. Vì vậy, hành vi của bị cáo D đã bị khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can là phù hợp. Bên cạnh đó, quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Hữu Trường D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, với kết luận giám định số 70/KLGĐ-PC09, ngày 14/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh B; đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lúc 02 giờ 50 phút ngày 03/7/2020, tại Khóm 2, Phường 1, thị xã G, tỉnh B, bị cáo Hữu Trường D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại *Methamphetamine,* với khối lượng 0,15411 gam để sử dụng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã G truy tố bị cáo Hữu Trường D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật.

Xét thấy bị cáo D có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại *Methamphetamine,* với khối lượng là 0,15411 gam để sử dụng là đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức được ma tuý là chất gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý, ai có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý đều bị pháp luật xử lý nghiêm, nhưng vì lợi ích cá nhân mà bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nên hành vi nêu trên của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã G truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, loại *Methamphetamine* của bị cáo Hữu Trường D là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của toàn

xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có gia đình thuộc thành phần lao động nghèo; trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[3] Về vật chứng:

- Đối với lượng ma túy loại Methamphetamine có khối lượng còn lại sau giám định là 0,13240 gam là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 cái phễu thủy tinh bị vỡ một đầu, 01 cái đĩa bằng sứ màu trắng, 01 tờ giấy bạc tiền Việt Nam mệnh giá 500 đồng cơ quan điều tra đã chuyển xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với người thanh niên tên Chắc và Chắc Linh do không xá định được nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã G tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Hữu Trường D và Trần Quốc Minh, Nguyễn Thị Anh Thư Công an thị xã G đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với ông Từ Văn Toản là chủ cơ sở kinh doanh quán karaoke 999 khi cho thuê phòng hát karaoke thì ông Toản không biết các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã G không đề cập xử lý là có căn cứ.

[4] Về án phí: Bị cáo Hữu Trường D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Như đã phân tích ở trên, có căn cứ chấp nhận toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Hữu Trường D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Hữu Trường D 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: lượng ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng còn lại sau giám định là 0,13240 gam.

Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G, tỉnh B, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/01/2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Hữu Trường D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 23/02/2021.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND TX. G;
- VKSND tỉnh B;
- Sở Tư pháp tỉnh B;
- Chi cục THADS TX. G;
- Bị cáo;
- Lưu